GIỚI THIỆU BẢN *PHÚ TRUYỆN KIỀU* SƯU TẦM TẠI HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

Trần Văn Quyến*
Hoàng Ngọc Cương**

1. Giới thiệu

Trong chuyến điền dã khảo sát tư liệu Hán Nôm tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, chúng tôi đã sưu tầm và sao chụp được rất nhiều tư liệu Hán Nôm hiện đang lưu trữ và bảo quản tại các di tích đình, chùa, từ đường, miếu vũ và tư gia. Trong số đó có bản *Phú truyện Kiều* bằng chữ Nôm hiện được bảo quản tại gia đình cụ Huỳnh Nghĩ, thôn An Bằng, xã Đại Thạnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Cụ Nghĩ năm nay đã 85 tuổi, nhưng cụ còn rất minh mẫn, mặc dù không đọc được Hán Nôm nhưng cụ lại có thể thuộc *Truyện Kiều* và bản *Phú Truyện Kiều*. Khi mở rộng phạm vi khảo sát chúng tôi được biết hầu hết các cụ cao niên ở khu vực các xã Đại Thắng, Đại Thạnh thuộc huyện Đại Lộc đều thuộc bản phú này và có sao chép lại để truyền cho con cháu.

Bản *Phú Truyện Kiều* bằng chữ Nôm này được chép tay trên giấy bản, chữ đá thảo, gồm 13 tờ, 26 trang. Mỗi tờ được chép thành 6 hàng, mỗi hàng khoảng 25 chữ. Trang 1, hàng đầu tiên bên phải có 3 chữ "Truyện Kiều phú" [傳翹賦], phần tiếp theo là nội dung của bản phú. Văn bản không ghi niên đại sao chép, tuy nhiên dựa vào chất liệu giấy và thể thức văn bản, chúng tôi cho rằng văn bản được viết vào đầu thế kỷ XX.

Bản *Phú Truyện Kiều* này được làm theo loại phú cổ thể mà chúng ta vẫn quen gọi là phú lưu thủy.(1) Đặc điểm của loại phú cổ thể là vần mà không có đối, hoặc như một bài ca dài, hoặc như một bài văn xuôi mà có vần. Xét toàn bộ bài phú thì thấy phần lớn các câu đều là 7 chữ, tức như loại phú thất tự, song cũng có nhiều câu lại không hạn chế về số chữ, có những câu có 8 chữ, 9 chữ, 10 chữ, thậm chí 11 chữ, nhưng có câu chỉ có 3 đến 5 chữ. Cách gieo vần trong bài phú cũng tự do, từ đầu đến cuối bài sử dụng nhiều vần khác nhau (liên vận), song nhìn chung, từng cặp 2 câu, hoặc 4 câu, hoặc một đoạn đều chung một vần. Cách gieo vần như vậy vừa không gây nên sự gò bó, tạo cảm giác thoải mái, tự do phóng khoáng trong cách diễn đạt, mô tả.

Dựa vào thể phú, tác giả đã dựng lại cuộc đời bôn ba đầy sóng gió của nàng Kiều từ khi thăm mộ Đạm Tiên, gặp Kim Trọng thề nguyền hẹn ước lứa đôi, rồi phải bán mình chuộc cha khiến gặp phải Mã Giám Sinh, gặp Hoạn Thư nham hiểm, gặp Từ Hải kiêu hùng... đến nhảy sông Tiền Đường tự vẫn và cuộc hội ngộ đoàn viên với gia đình và Kim Trọng. Nếu như *Truyện Kiều* của Nguyễn Du được viết bằng 3.254 câu chữ Nôm theo thể thơ lục bát thì bản *Phú Truyện Kiều* này như một bản tóm lược chuyện đời đầy bi thương của nàng Kiều hồng nhan bạc phận qua 462 câu.

* Trung tâm Hà Nội học và Phát triển Thủ đô, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển.
** Nghiên cứu sinh, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong bài phú có nhiều chữ Nôm thể hiện ngữ âm địa phương vùng Quảng Nam. Đây là một đặc điểm chung của các văn bản Hán Nôm dân gian, đó sẽ là tư liệu giá trị để chúng ta nghiên cứu tìm hiểu về phương ngữ học nói chung và ngữ âm địa phương Quảng Nam nói riêng. Đối với các chữ ghi ngữ âm địa phương, trong quá trình phiên âm, chúng tôi có chú thích rõ âm đọc phổ thông của từ này. Chẳng hạn như ở câu số 9: "*Như nàng ni, dung nhan đáng thiên kim vạn lượng*" nghĩa là "như nàng này..." hoặc câu 207: "*Nay chừ chẳng khác ngọn đèn treo dưới gió*" tương đương: "nay giờ chẳng khác ngọn đèn treo dưới gió"...

Hiện nay chúng tôi vẫn chưa xác định được tác giả và niên đại ra đời của bản *Phú Truyện Kiều* này. Được biết danh sĩ Chu Mạnh Trinh (1862-1905) cũng có biên soạn một bài phú về *Truyện Kiều* (?) Ngoài ra, trên tạp chí *Hán Nôm* số 1 (98) năm 2010, tác giả Thế Anh cũng giới thiệu một bài *Phú Truyện Kiều* được lưu hành tại Nghệ An.(2) Tuy nhiên nội dung bản phú này khác hoàn toàn so với bản phú chúng tôi giới thiệu ở đây. Vào năm 1955, nhà xuất bản Thuận Hòa tại Sài Gòn cho in một bản với tiêu đề: "Túy Kiều phú" có ghi người soạn là Nguyễn Kim Khuê.(3) Nội dung của bản in này về cơ bản giống với bản mà chúng tôi giới thiệu, tuy có nhiều chỗ khác nhau. Chẳng hạn như:

"Hồ nghe tiếng Kiều đàn ngành ngọn âm hao
Ơ ờ hèn chi mà Từ oán cũng là phải
Đến ra quân xô không ngã, Kiều khuyên mà ngã"

thì bản của Nguyễn Kim Khuê lại là:

"Hồ nghe tiếng kêu đờn ngành ngọn
Ờ Ờ hèn chi Từ thác cũng là xiêu
Té a lực tam quân bây thua giọng nàng Kiều
Xô chẳng rúng Kiều than mà ngã"

Cho nên có thể đoán định đây là 2 bài phú cùng sao chép từ một bản khác và có điều chỉnh đôi chỗ cho phù hợp với chủ ý của người sao? Trong bản in năm 1955 cũng không có thông tin đề cập đến thời điểm xuất hiện cũng như nguyên bản chữ Nôm của bài phú, vì thế chúng ta cũng không thể xác định được Nguyễn Kim Khuê là tác giả của bài phú hay là người phiên âm ra chữ Quốc ngữ để in?

Bản *Phú Truyện Kiều* mà chúng tôi giới thiệu ở đây không chỉ là một tư liệu quý, góp phần làm phong phú thêm về tư liệu *Truyện Kiều* ở Việt Nam, mà hơn nữa đó còn là tư liệu giá trị để nghiên cứu chữ Nôm và ngữ âm địa phương.

2. Phiên âm, chú thích *Phú Truyện Kiều*

傳翹賦

Truyện Kiều phú

娘翠翹昆翁員外

1. Nàng Thúy Kiều con ông viên ngoại

□生成茹在北京

Lúc sinh thành nhà tại Bắc Kinh

課翠翹年少幼生

Thuở Thúy Kiều niên thiếu ấu sinh

□□□□□□□□

Chị em xúm xít ngồi chơi trước cửa

Trang đầu bản *Phú Truyện Kiều.*

□ 兜 □ 不 詳 鄉 貫
5. Tên đâu lạ bất tường hương quán
稱 浪 柴 相 士 遊 方
Xưng rằng thầy tướng sĩ du phương
□ 偶 然 淡 典 □ 娘
Vừa ngẫu nhiên dạm đến gặp nàng
□ 演 吏 □ 戈 才 相
Đứng dần lại xem qua tài tướng
如 娘 尼 容 顏 旦 千 金 萬 量
Như nàng ni,(4) dung nhan đáng(5) thiên kim vạn lượng
惜 朱 娘 節 月 風 波
10. Tiếc cho nàng tiết nguyệt phong ba
□ 明 沖 節 □ □
Thanh minh trong tiết tháng ba
□ □ 買 屢 □ □ 掃 墓
Chị em mới rủ nhau đi tảo mộ
□ 落 馭 □ 金 細 妬
Nghe lạc ngựa chàng Kim tới đó
□ 翠 翹 吏 貝 翠 雲
Gặp Thúy Kiều lại với Thúy Vân
王 □ 金 倍 且 嘲 □
15. Vương gặp Kim vội vã chào mừng
□ 伴 學 孔 門 同 壹 □
Người bạn học Khổng môn(6) đồng nhất mạch
□ □ 熾 風 駒 □ □
Vừa bóng xế phong câu nhẹ tếch
□ 姉 □ 車 馭 □ 衛
Ba chị em xe ngựa ra về
□ □ □ 箕 □ 小 溪
Bước lần đoái kìa ngọn tiểu khê
□ 求 □ 稔 墓 無 主
20. Bên cầu thấy nấm mồ vô chủ
王 觀 引 事 □ 昔 糸卦
Vương Quan dẫn sự xưa tích cũ
浪 淡 仙 □ □ 茄 徒
Rằng Đạm Tiên là gái nhà trò
別 □ 尼 □ □ □ 嘲
Biết mấy nơi non hẹn núi chào
□ □ 磊 墓 無 人 主
Nay chín suối mồ vô nhân chủ
□ □ □ □ □ 昔 糸卦
25. Kiều nghe nói người xưa tích cũ

□ □ □ 淚 □ 撈 □
Nước mắt đầy lệ nhỏ lau khăn
翠 雲 □ 唎 式 (7) □ 浪
Thúy Vân buông lời thắc chị rằng
□ 兜 哭 仍 □ 泊 命
Hơi đâu khóc dưng(8) người bạc mệnh
□ □ 丕 □ 演 □ 産
Kiều nghe vậy dùng dằng đứng sởn
傷 身 □ 渴 □ 身 些
30. Thương thân người khác(9) thể thân ta
□ 囊 香 墾 愿 □ □
Đốt nén hương khấn nguyện nói ra
□ 辰 享 □ 些 行 路
Linh thời hưởng của ta hành lộ
□ 式 □ 俸 □ 陣 □
Vừa dứt tiếng bỗng nghe trận gió
魂 淡 仙 □ □ □ 骸
Hồn Đạm Tiên cây cỏ gót hài
翹 □ 詩 □ 謝 沒 排
35. Kiều làm thơ từ tạ một bài
□ 簪 □ 加 □ 古 樹
Rút trâm rạch ra cây cổ thụ
店 □ □ 淡 仙 □ □
Đêm nằm thấy Đạm Tiên tỏ rõ
撈 □ 排 詩 怒 □ 浪
Trao mười bài thơ nọ dặn rằng
□ 前 □ □ 準 □ 根
Sông Tiền Đường là chốn mãn căn
巡 辰 □ □ □ □ 流 落
40. Tuần thời trải mười lăm năm lưu lạc
翹 □ □ □ 崔 八 □
Kiều tỉnh giấc nghĩ thôi bát ngát(10)
預 軒 □ 捲 □ □ 咀 □ □ 更
Dựa hiên ngồi cuốn gối than thở lúc năm canh
□ □ □ 買 □ 事 情
Mẹ dậy hay mới hỏi sự tình
□ 買 □ 淡 仙 □ 保
Kiều mới nói Đạm Tiên mách bảo
□ 崔 崔 吟 □ 義 深 恩 未 □
45. Ôi thôi thôi! Ngậm ngùi nghĩa thâm ân vị báo
□ 身 □ 群 固 □ □
Nghĩ thân con còn có ra gì
□ 式 浪 稚 渚 愁 悲
Mẹ dứt rằng trẻ chớ sầu bi

解 唎 稚 ☒ 恬 包 夢 寐
Giải lời trẻ là điềm bao mộng mị
節 ☒ 典 秋 戈 夏 至
Tiết vừa đến thu qua hạ chí
金 決 情 結 ☒ ☒ ☒
50. Kim quyết tình kết chỉ se dây
曼 鋪 ☒ 暫 ☒ 吏 尼 低
Mượn phố người tạm ở lại nơi đây
☒ ☒ 故 ☒ 衛 緣 伉儷
Trước ôn cố sau về duyên kháng lệ(11)
☒ 傷 仲 ☒ ☒ 到 底
Kiều thương Trọng tấm lòng đáo để
仲 傷 ☒ ☒ ☒ 彬 寬 (12)
Trọng thương Kiều tấc dạ băn khoăn
☒ 遣 之 堆 侶 ☒ 澄
55. Trời khiến chi đôi lứa nửa chừng
吹 ☒ 買 ☒ ☒ ☒ 部
Xui Kiều mới ra chơi non bộ
金 ☒ ☒ ☒ 奔 波 吏 妬
Kim nhìn thấy bèn bôn ba lại đó
☒ 虎 ☒ 栗 達 ☒ ☒
Kiều hổ(13) ngươi lật đật bước vào
俸 ☒ 簪 在 準 園 桃
Bỗng rơi trâm tại chốn vườn đào
☒ ☒ 樹 ☒ 金 北 鄧
60. Bên cội thụ chàng Kim bước đặng
☒ 呂 ☒ ☒ ☒ ☒
Bước lỡ nên chàng dùn thẳng(*)
☒ ☒ 娘 ☒ 産 ☒ 朱
Đứng trông nàng ra sẵn trao cho
☒ 饒 低 堆 侶 ☒ ☒
Gặp nhau đây đôi lứa hẹn hò
☒ 唎 愿 ☒ ☒ 絲 速
Một lời nguyện ngàn năm tơ tóc
隻 金 釵 交 朱 伴 玉
65. Chiếc kim thoa giao cho bạn ngọc
☒ 紅 尼 ☒ 吏 ☒ ☒
Khăn hồng này phút lại trao tay
☒ 外 家 生 日 典 ☒
Vừa ngoại gia sinh nhật đến ngày
☒ 親 貝 ☒ ☒ 戈 妬
Song thân với hai em qua đó
☒ 懺 所 ☒ ☒ 祝 ☒
Kiều sắm sửa lễ mừng chúc thọ

* Có lẽ là "thủng thẳng 從 ☒". BBT.

𡗶青役茄☒買☒戈
70. Sảnh (rảnh) việc nhà rồi mới sang qua
金☒翹☒傳彈歌
Kim gặp Kiều trò chuyện đàn ca
彈滿席☒買☒☒芸☒
Đàn mãn tiệc rồi mới chơi qua nghề vẽ
啞姑尼別買課終情欺☒☒
Á cô ni! Biết mấy thuở chung tình khi lặng lẽ
☒☒驢旨愿☒☒
Tấm gương lờ chỉ nguyện non sông
外☒☒區☒小童
75. Ngoài cửa nghe khua tiếng tiểu đồng
書叔父遼陽☒典
Thơ thúc phụ Liêu Dương đưa đến
☒女遣☒儲☒代
Trời nỡ khiến kẻ chờ người đợi
爲☒喪☒☒式☒情
Vì chữ tang nên trải(*) dứt chữ tình
☒☒鞍群☒北京
Nay đành yên còn ở Bắc Kinh
☒逐馭遼陽☒淡
80. Mai giục ngựa Liêu Dương ngàn dặm
☒愁尼乾☒乾潘
Mối sầu này càng(14) ngày càng thẳm
☒唐☒每☒☒奢
Tấc đường đi mỗi bước một xa
☒恩人典準關河
Đưa ân nhân đến chốn quan hà
窮伴玉朱妥念恩愛
Cùng bạn ngọc cho thỏa niềm ân ái
金昔淡娘☒阻吏
85. Kim tách dặm nàng Kiều trở lại
猛☒☒☒泊☒☒
Mảnh gương lờ thỏ bạc lân la
生日衝☒☒衛茄
Sinh nhật xong cha mẹ về nhà
☒親貝☒☒無☒
Song thân với hai em vô cửa
俸兜☒頭☒☒馭
Bỗng đâu thấy đầu trâu mặt ngựa
☒半絲遊(**)禍☒☒
90. Thằng bán tơ vu họa thình lình
役腥☒埃供調驚
Việc tanh bành ai cũng đều kinh

* Lẽ ra nên dùng chữ "phải 沛". BBT.
** Đúng là chữ "誣 vu". BBT.

□ 親 貝 □ □ □ 累
Song thân với hai em chịu lụy
罷 丕 朱 □ 娘 停 式 □ 情 終 始
Bởi vậy cho nên, nàng đành dứt tấm tình chung thủy
半 □ 尼 贖 罪 朱 □
Bán mình này chuộc tội cho cha
□ 身 昆 悲 尼 □ 良 □ 頭 包 奈 醜 車
95. Ngẫm thân con bấy nay là lươn[15] lấm đầu bao nài xấu xa
□ □ 半 朱 監 生 □ 馬
Đem mình bán cho Giám Sinh họ Mã
埃 □ □ 仍 □ 毒 □
Ai ngờ mắc[16] những tay độc quá
被 秀 婆 苔 惰 □ 身
Bị Tú Bà đầy đọa tấm thân
□ 枚 兜 □ □ 朱 陳
Vừa may đâu gặp hội Châu Trần
□ □ 預 □ 尼 □ 束
100. Đem mình dựa vào nơi chàng Thúc
緣 □ □ □ 詳 沖 濁
Duyên đắp đổi chưa tường trong đục
單 束 翁 控 詞 官 家
Đơn Thúc Ông khống từ[*] quan gia
□ 量 □ 分 處 解 和
Nhờ lượng trên phân xử giải hòa
皮 □ □ 拱 □ 安 分
Bề ăn ở cũng đành an phận
□ 兜 □ 媒 宦 姐 鳩 恨
105. Hay đâu nỗi mụ Hoạn Thư cưu hận
□ □ 茄 吏 □ □ 迷
Đã đốt nhà lại rưới[17] thuốc mê
差 犬 膺 刊 北 □ 衛
Sai Khuyển, Ưng sang bắt[18] đem về
□ 補 □ 營 官 吏 部
Đem bỏ trước dinh quan Lại Bộ
□ □ □ 俸 □ 四 顧
Kiều tỉnh giấc bỗng nhìn tứ cố
□ 茄 低 □ 樓 閣 兜 低
110. Cửa nhà đây mà lầu gác đâu đây?
軍 □ 嚴 侯 下 東 西
Quân giáo nghiêm hầu hạ đông tây
碑 □ 宰 □ □ □ □
Bia "Trủng Tể"[19] treo lên tỏ rõ
固 八 寶 □ 婆 □ 妬
Có bát bửu một bà ngồi đó

* Có lẽ là chữ "tại 在". BBT.

□ 討 核 四 費 □ □
Quở tháo hạch tứ phía dạ rân
軍 □ 威 □ □ 鎌 神
115. Quân ra oai tuốt mũi gươm thần
翹 失 □ 如 魂 娘 □ 泊
Kiều thất vẻ như hồn nương mây bạc
□ □ □ □ 調 課 伐
Trên lớn tiếng nhiều điều quở phạt
□ □ 頭 □ □ □ □
Dưới cúi đầu sống chết nào hay
軍 阿 還 □ □ □ □
Quân a hoàn roi tuốt ra tay
□ 拱 涅 □ 之 □ 加 □
120. Đá cũng nát hỏi chi người da thịt
□ 吏 □ □ 軍 衙 役
Rồi lại bắt theo quân nha dịch
押 枉 娘 朱 □ 涅 加 散
Ép uổng nàng cho thịt nát da tan
樓 宦 姐 固 □ 媒 姨
Lầu Hoạn Thư có một mụ dì
□ 翹 □ 調 欣 事 □
Khuyên Kiều nói điều hơn sự thực
□ □ 咀 身 □ 慘 切
125. Kiều than thở thân ôi thảm thiết
身 分 尼 苔 惰 朋 □
Thân phận này đày đọa bằng hai
□ 生 之 仍 □ 色 才
Trời sinh chi những gái sắc tài
□ 妥 底 林 □ □ 取
Mà nỡ để lầm tay cả thủ
次 尼 典 次 宦 姐 阻 □
Thứ nầy đến thứ Hoạn Thư trở mặt
北 □ 衛 □ 每 花 奴
130. Bắt Kiều về làm mọi hoa nô
束 生 衛 □ 買 □ 無
Thúc Sinh về chàng mới bước vô[20]
宦 表 翹 □ 接 待
Hoạn biểu[21] Kiều ra tiếp đãi
苔 朱 □ □ □ □ □ 沛
Đày cho hết kiếp rồi làm mặt phải
朱 □ □ 專 役 誦 經
Cho ra chùa chuyên việc tụng kinh
束 傷 □ 連 細 陳 情
135. Thúc thương Kiều liền tới trần tình

□ □ 娘 宦 姐 □ 計 害
Nào hay nàng Hoạn Thư toan kế hại
翹 別 □ □ □ 拱 沛
Kiều biết trước lánh mình cũng phải
連 扱 圖 鐘 磬 □ 身
Liền cắp đồ chuông khánh hộ thân
店 昔 □ □ 郡 東 □
Đêm tếch[22] mình ra quận đông lân
□ □ □ □ □ □ 典 妬
140. Trời hửng sáng cửa thiền vừa đến đó
覺 緣 □ 事 儲 □
Giác Duyên hỏi sự chừ tỏ[*]
買 □ 浪 娘 □ 北 京
Mới hay rằng nàng ở Bắc Kinh
□ 暫 低 儲 代 師 兄
Ở tạm đây chờ đợi sư huynh
□ □ 供 鐘 鐀 磬 泊
Rồi sẽ cúng chuông vàng khánh bạc
□ 歆 □ □ 窮 □ 覺
145. Kiều hẩm hút ở cùng vải Giác
欺 喝 經 □ □ 醬 □
Khi kệ kinh nhờ bữa tương dưa
□ 性 娘 智 惠 乾 於
Thấy tính nàng trí huệ càng ưa
吝 回 □ □ □ □ □
Lần hồi ở chùa năm sáu tháng
數 娘 □ 群 饒 患 難
Số nàng hãy còn nhiều hoạn nạn
吹 朱 □ □ 越 □ □
150. Xui cho người nước Việt sang chơi
□ 圖 □ 鐘 磬 □ □
Dở đồ xem chuông khánh vừa rồi
忍 果 寔 □ 宦 姐 果 決
Nhận quả thực của Hoạn Thư quả quyết
□ □ 丕 □ 奸 □ 別
Vải thấy vậy ngay gian chưa biết
□ □ 城 □ □ □ 泡
E[23] lửa thành đổi sang cá bao[24]
□ 傷 娘 空 別 □ 牢
155. Vải thương nàng không biết tính sao
□ 翹 □ 尋 尼 隱 樣
Khuyên Kiều hãy tìm nơi ẩn dạng
娘 □ 謝 佛 門 □ 難
Nàng từ tạ Phật môn lánh nạn

* Có lẽ là "... sự cơ đã tỏ". BBT.

□ □ 廚 境 □ 芭 □
Bước ra chùa cảnh lạ bơ vơ
沛 □ 低 虧 □ □ □
Phải ở đây khuya sớm cậy nhờ
吝 回 □ 洞 開 境 □
160. Lần hồi nẻo động khơi cảnh lạ
□ □ 弩 尋 核 □ 豆
Chim lánh ná[25] tìm cây mà đậu
□ □ 兜 □ 沛 泊 婆
Nào hay đâu mắc phải Bạc Bà
媒 □ 浪 些 固 □ 茄
Mụ nói rằng ta có cháu nhà
□ 翹 結 緣 窮 泊 倖
Dụ Kiều kết duyên cùng Bạc Hạnh
誘 鄧 娘 帆 □ □ 更
165. Dỗ đặng nàng buồm loan thẳng cánh
□ 翠 翹 半 在 州 台
Đem Thúy Kiều bán tại Châu Thai
芸 糾 涓 據 與 態 懷
Nghề cũ quen cứ giữ thói hoài
拱 □ 謨 半 □ 半 粉
Cũng thấy mua bán son bán phấn
□ □ 咀 身 □ □ 切
Kiều than thở thân ôi thảm thiết
枚 兜 □ □ 徐 海 □ □
170. May đâu gặp chàng Từ Hải sang chơi
娘 □ □ 接 客 嘲 □
Nàng bước ra tiếp khách chào mời
徐 □ □ 妥 念 □ 約
Từ xem thấy thỏa niềm ao ước
緣 □ □ □ 枚 □ 竹
Duyên gặp gỡ người mai kẻ trúc
□ 金 銀 典 □ □ 衛
Hoàn kim ngân đến đưa Kiều về
□ 桐 □ □ 鳳 凰 棲
175. Ngô đồng vừa gặp phượng hoàng thê
尼 營 室 底 □ □ 妬
Nơi dinh thất để Kiều ở đó
□ 徐 海 買 奔 波 海 外
Rồi Từ Hải mới bôn ba hải ngoại
□ □ 衛 □ 萬 精 兵
Kéo đem về mười vạn tinh binh
□ 翠 翹 鄧 □ 顯 榮
Lúc Thúy Kiều đặng chữ hiển vinh

恩 怨 ☒ ☒ ☒ ☒ 分 處
180. Ân oán ấy cậy tay người phân xử
☒ 徐 海 ☒ 圖 大 事
Rồi Từ Hải cử đồ đại sự
將 雄 直 去 帝 京
Tướng hùng trực khứ đế kinh
徐 海 雄 字 內 朝 明
Từ Hải hùng tự nội triều Minh
占 海 外 英 雄 拒 決
Chiếm hải ngoại anh hùng cự quyết
☒ ☒ 動 坦 ☒ 轟 烈
185. Tay khuấy động đất trời oanh liệt
☒ ☒ 頭 ☒ 別 固 埃
Nhìn trên đầu nào biết có ai
☒ 山 河 文 武 支 ☒
Rạch sơn hà văn võ chia hai
☒ 南 ☒ ☒ 痤 沓 杜
Cõi nam vẽ năm tòa đạp đổ
罷 ☒ 妾 店 ☒ ☒ 誘
Bởi nghe thiếp đêm khuyên ngày dỗ
忠 箕 ☒ ☒ 義 奴 爰 全
190. Trung kia tròn mà nghĩa nọ vẹn toàn
☒ 唎 娘 徐 失 机 兵
Nghe lời nàng Từ thất cơ binh
☒ 兜 海 林 ☒ 下 士
Dễ đâu Hải lầm tay hạ sĩ
☒ 國 色 遣 英 雄 沛 累
Gái quốc sắc khiến anh hùng phải lụy
臨 陣 圖 何 畏 死 生
Lâm trận đồ hà úy tử sinh
北 向 胡 尊 憲 伏 兵
195. Bắc hướng Hồ Tôn Hiến phục binh
射 死 在 臨 緇 此 處
Xạ tử tại Lâm Tri thử xứ
英 雄 死 ☒ 氣 雄 何 死
Anh hùng tử mà khí hùng hà tử
☒ 如 同 壹 柱 擎 天
Vững như đồng nhứt trụ kình thiên
☒ ☒ 坤 ☒ 淚 煩
Kiều thương khôn xiết lệ phiền
罷 ☒ 妾 ☒ ☒ 勢 ☒
200. Bởi nghe thiếp nên ra thế ấy
☒ 徐 王 ☒
Ôi, Từ vương ôi!

緣 想 丕 ☒ ☒ 兜 丕
Duyên tưởng vậy nào hay đâu vậy
☒ ☒ 尼 付 固 ☒ ☒
Tấm lòng này phó có trời hay
緣 ☒ 緣 ☒ 鄧 ☒ ☒ ☒
Duyên bén duyên chưa đặng bấy nhiêu ngày
義 ☒ 義 碎 群 芒 恩 妬
205. Nghĩa nặng nghĩa tôi còn mang ơn đó
惜 ☒ 惜 ☒ 陣 威 雄 ☒ 壟
Tiếc là tiếc trăm trận oai hùng pháo rền(*)
☒ 儲 庄 渴 ☒ 畑 ☒ ☒ ☒
Nay chừ[26] chẳng khác ngọn đèn treo dưới gió
狂 ☒ 狂 ☒ ☒ 功 苦
Uổng là uổng trăm năm công khó
儲 者 如 渤 ☒ 沚 ☒ ☒ ☒
Chừ giả[27] như bọt nước chảy giữa bến sông
唎 娘 ☒ ☒ ☒ ☒ ☒
210. Lời nàng khuyên là lẽ giết chồng
☒ ☒ ☒ ☒ 沖 ☒ 坦
Mặt mũi nào đứng trong trời đất
徐 ☒ ☒ 唎 翹 ☒ 式
Từ nghe mấy lời Kiều vừa dứt
☒ ☒ ☒ 淚 ☒ 我 漂
Xoay mặt nhìn lệ giọt ngã xiêu
胡 差 軍 ☒ ☒ 娘 翹
Hồ sai quân ra rước nàng Kiều
☒ 宮 ☒ 分 調 欣 寔
215. Vào cung nội phân điều hơn thiệt
執 唎 鄧 恩 娘 碎 拱 別
Giúp lời đặng ơn nàng tôi cũng biết
☒ ☒ 堂 基 業 油 ☒
Vững miếu đường cơ nghiệp dầu nên
☒ 軍 悲 毛 ☒ ☒ 桃
Á! Quân bây mau chén rượu đào
☒ 碎 ☒ 尼 尼 ☒ ☒ ☒
Trước tôi mời này này uống một chén
☒ ☒ ☒ 堆 蟄
220. Rồi đàn chơi đôi chập
☒ 拜 云 唎 ☒ 珠 ☒ 淚 玉
Kiều phải vâng[28] lời mà châu rơi lệ ngọc
妥 坤 彈 ☒ ☒ 夜 罷 兜
Nỗi khôn đàn mà đau dạ bởi đâu
☒ ☒ ☒ ☒ 慘 ☒ 愁
Rao một cung gió thảm mưa sầu

* Có lẽ là chữ "nổ 炷". BBT.

□ □ □ □ 沚 頭 □ □
Bốn cung nhỏ máu chảy đầu ngón tay
胡 □ □ 翹 彈 梗 □ 音 耗
225. Hồ nghe tiếng Kiều đàn ngành ngọn âm hao
□ □ 賢 之 □ 徐 怨 拱 □ 沛
Ơ ờ hèn chi mà Từ oán cũng là phải
典 □ 軍 □ 空 我 □ 勸 □ 我
Đến ra quân xô không ngã, Kiều khuyên mà ngã
□ □ 唯 店 □ 煩 語 可
Tiêu vắng dõi đêm thanh phiền ngữ khả
子 弟 愁 □ 淚 □ 北 天
Tử đệ sầu sùi lệ lúc Bắc thiên
曲 □ 姬 身 引 □ 泉
Khúc họ Cơ thân dẫn hoàng tuyền
頭 項 羽 細 尼 停 長
230. Đầu Hạng Võ tới nơi đình trưởng
□ 國 色 如 陣 □ 量
Gái quốc sắc như trận gió lường
□ 英 雄 如 隻 船 □
Mặt anh hùng như chiếc thuyền cây
□ 紅 顏 □ 秉 □ □ □
Kiếp hồng nhan bóng bảnh bấy nhiêu ngày
□ □ 才 情 千 古 累
Một tấm tài tình thiên cổ lụy
胡 □ □ □ □ 催 □
235. Hồ quá chén nên chưa thôi nghỉ
北 娘 □ 吐 露 役 □ 花
Bắt nàng vào thổ lộ việc trăng hoa
□ 旱 窮 强 理 疎 戈
Kiều hẳn cùng cưỡng lý thưa qua
空 □ 碎 □ 重 □ 吏 □ 重 □ 沛
Không lẽ tôi chết chồng mà lại lấy chồng nào phải
胡 □ □ 別 □ 非 義
Hồ tỉnh chén biết mình phi ngãi (nghĩa)
□ 翠 □ □ 幹 朱 土 官
240. Đem Thúy Kiều tra cán cho thổ quan
□ 娘 □ □ 細 □ 前
Đưa nàng Kiều vừa tới sông Tiền
□ 占 □ 溟 溟 大 海
Kiều xem thấy mênh mang đại hải
□ 買 □ 軍 □ 船 □ 吏
Kiều mới hỏi quân chèo thuyền nhịp lại
□ 前 唐 □ □ 在 準 尼
Sông Tiền Đường là ở tại chốn ni

□ 魂 淡 氏 有 知
245. Vái hồn Đạm thị hữu tri
□ 呼 □ □ 牢 □ 丕
Hẹn hò ấy trước sao sau vậy
□ 拭 □ 搖 □ 準 □
Vừa dứt tiếng gieo mình chốn ấy
仙 □ □ □ 準 江 津
Tiên đưa Kiều vào chốn giang tân
船 覺 緣 □ □ 施 恩
Thuyền Giác Duyên đón rước thi ân
□ 唎 □ 道 姑 三 合
250. Nhớ lời dặn đạo cô Tam Hạp
□ □ 戈 □ 期 解 甲
Tháng ngày qua mãn kỳ giải giáp
結 船 □ □ 隻 江 賓
Kết thuyền chèo hai chiếc giang tân
□ 鄧 娘 □ 德 魚 翁
Vớt đặng nàng nhờ đức ngư ông
□ □ □ 娘 □ 庵 寺
Rồi đưa thẳng nàng lên am tự
自 金 仲 回 喪 歸 處
255. Từ Kim Trọng hồi tang quy xứ
□ □ 尼 □ 買 吝 戈
Mấy năm này nay mới lần qua
□ 茄 □ 群 □ 準 尼
Cửa nhà xưa còn ở chốn này
□ 移 □ 尼 □ 庄 別
Nay dời đổi nơi nào chẳng biết
□ □ 里 朱 詳 □ □
Hỏi lân lý cho tường hư thực
由 老 翁 曾 別 古 今
260. Do Lão ông từng biết cổ kim
仲 □ 戈 □ □ 劍 尋
Trọng nghe qua đạp hỏi kiếm tìm
王 觀 □ 英 □ □ □
Vương Quan gặp anh em mừng rỡ
翁 員 外 □ 重 □ 咀
Ông Viên ngoại vợ chồng than thở
□ □ □ 引 細 茄 □
Nói chuyện rồi dẫn tới nhà xưa
援 □ □ □ □ 如 湄
265. Vịn vai chàng nước mắt như mưa
金 戈 妬 □ □ □ 秩
Kim qua đó Kiều đà đi mất

□ 別 白 □ 唎 膠 膝
Nghe biện bạch mấy lời giao tấc
奇 茄 調 □ 淚 □ 沙
Cả nhà đều giọt lệ nhỏ sa
想 典 干 □ 斷 □ 車
Tưởng đến cơn đòi đoạn xót xa
□ 典 □ □ □ □ 切
270. Nhớ đến nỗi ngùi ngùi thảm thiết
金 □ □ 娘 □ 自 別
Kim nghe nói nàng Kiều từ biệt
淚 □ □ 坤 □ □ 低
Lệ sụt sùi khôn xiết lòng đây
□ 緣 □ 結 □ □ □
Đưa duyên em kết chỉ xe dây
□ 愿 □ 山 盟 海 誓
Lỡ nguyền chị sơn minh hải thệ
堆 金 釧 □ 群 □ 底
275. Đôi kim xuyến em còn dành để
□ 香 愿 貝 幅 詞 □
Tấm hương nguyền với bức tờ mây
□ 信 尼 群 底 吏 低
Của tin này còn để tại đây
□ □ 妬 辰 詳 心 事
Chàng thấy đó thì tường tâm sự
圖 交 約 □ □ 群 與
Đồ giao ước của xưa còn giữ
緣 朱 陳 義 怒 鑿 □
280. Duyên Châu Trần nghĩa nọ tạc ghi
金 愿 窮 □ 坦 炤 知
Kim nguyện cùng trời đất chiếu tri
碎 群 拱 □ 娘 □ 課
Tôi còn cũng gặp nàng có thuở
□ 油 □ 唎 □ 群 □
Biển dầu cạn lời Kiều còn nhớ
□ 油 □ 情 仲 庄 涓
Non dầu mòn tình Trọng chẳng quên
□ 葛 藤 想 課 □ □
285. Dây cát đằng tưởng thuở nào nên
□ □ □ 松 栢 □ 渚
Đoái bóng mát tùng bách che chở
緣 □ □ 崔 辰 □ □
Duyên chưa gặp thôi thời đã lỡ
□ 絲 情 別 與 牢 衝
Mối tơ tình biết gỡ sao xong

辰 來 ☒ ☒ ☒ ☒ ☒
Thời lai đã gặp hội mây rồng
☒ ☒ ☒ 科 場 甲 子
290. Cửa Trời mở khoa trường Giáp Tý
王 金 調 赴 京 應 試
Vương, Kim đều phó kinh ứng thí
魚 得 水 ☒ 禹 成 ☒
Ngư đắc thủy cửa vũ thành long
占 嵬 頭 兄 弟 仝 登
Chiếm ngôi đầu huynh đệ đồng đăng
宮 ☒ ☒ 唐 ☒ 折 桂
Cung trăng bước đường mây chiết quế
☒ 金 榜 春 官 及 第
295. Đoái kim bảng xuân quan cập đệ
☒ 草 逢 甘 露 叱 ☒
Cửa thảo phùng cam lộ rất xanh
☒ 狀 元 封 ☒ 朝 庭
Lưỡng trạng nguyên phong giữa triều đình
尼 玉 閣 設 延 晏 待
Nơi ngọc các thiết diên yến đãi
☒ 雲 ☒ 君 臣 千 載
Long vân hội quân thần thiên tải
☒ 妥 情 燈 火 拾 年
300. Nay thỏa tình đăng hỏa thập niên
☒ 旨 差 ☒ ☒ 河 ☒
Rồi chỉ sai ra trấn Hà biên
王 觀 領 浙 江 福 建
Vương Quan lĩnh Triết Giang, Phúc Kiến
金 仲 ☒ 南 平 ☒ ☒
Kim Trọng trấn Nam Bình, Biên Lũng
會 壹 場 ☒ 狀 ☒ 歸
Hội nhất trường lưỡng trạng vinh quy
仝 升 車 逐 馬 馭 起 ☒
305. Đồng lên xe giục mã ngựa khởi kỳ
☒ ☒ 典 固 鄉 準 ☒
Phút đã đến cố hương chốn ở
翁 ☒ 外 ☒ ☒ ☒ ☒
Ông Viên ngoại chạy ra mừng rỡ
堶 ☒ ☒ 路 皇 恩
Tế con lưỡng lộ hoàng ân
合 ☒ 團 父 子 移 ☒
Họp một đoàn phụ tử dời chân
塘 ☒ ☒ ☒ 山 急 細
310. Đường ngàn dặm quan san kíp tới

金 仲 ☒ ☒ ☒ 枚 代
Kim Trọng luống rày trông mai đợi
☒ 絲 ☒ 貝 ☒ ☒ 低
Mối tơ mừng bối rối lòng đây
☒ 娘 ☒ ☒ ☒ ☒ 虧
Nhớ nàng Kiều khó nỗi làm khuây
蒙 ☒ 印 自 官 步 步
Mong treo ấn từ quan bộ bộ
☒ 共 ☒ 庄 奈 ☒ 苦
315. Sông cùng núi chẳng nài lao khổ
培 共 坡 ☒ ☒ 拱 應
Bụi cùng bờ sống chết cũng ưng
☒ 州 台 ☒ ☒ ☒ 澄
Nẻo Châu Thai ngàn dặm băng chừng
塘 ☒ 濮 ☒ 重 妙 ☒
Đường xa tắp muôn trùng diệu vợi
臨 ☒ 貝 臨 緇 拱 細
Lâm Thanh với Lâm Tri cũng tới
☒ ☒ 尼 ☒ 尋 劍 ☒ 尼
320. Người một nơi mà tìm kiếm một nơi
☒ 溟 蒙 ☒ ☒ ☒ ☒
Thấy mênh mông góc biển chân trời
情 ☒ ☒ ☒ 釘 腋 ☒
Tình thương nhớ lòng đinh dạ sắt
☒ 鄉 里 坤 詳 ☒ 寔
Hỏi hương lý khôn tường hư thực
☒ 錢 唐 ☒ 墓 紅 顏
Sông Tiền Đường là mộ hồng nhan
儲 沛 戈 朱 細 ☒ 錢
325. Chừ phải qua cho tới sông Tiền
立 貴 ☒ 祭 ☒ ☒ 妬
Lập quý trai tế đàn ở đó
☒ ☒ ☒ ☒ ☒ 油 固 透
Người chín suối tấm lòng dầu có thấu
愿 ☒ 魂 ☒ 度 超 升
Nguyện linh hồn tịnh độ siêu thăng
送 詞 ☒ 諸 寺 ☒ 僧
Tống từ đòi chư tự chúng tăng
各 釋 道 尼 姑 齊 就
330. Các Thích đạo ni cô tề tựu
狀 元 ☒ 定 ☒ 癸 丑
Trạng nguyên đã định ngày Quý Sửu
待 子 辰 擊 鼓 打 鐘
Đợi Tý thời kích cổ đả chung

香 案 排 ☒ 帳 四 縱
Hương án bày màn trướng tứ tung
上 排 位 娘 ☒ ☒ 妬
Thượng bài vị nàng Kiều trông đó
覺 緣 ☒ 事 情 ☒ ☒
335. Giác Duyên thấy sự tình chưa tỏ
☒ ☒ 群 ☒ 秩 ☒ 低
Hỏi Kiều còn Kiều mất nào đây
☒ 狀 ☒ ☒ ☒ 唎
Lưỡng trạng nghe vãi tỏ lời
☒ ☒ ☒ 朱 詳 心 事
Kêu đòi hỏi cho tường tâm sự
☒ ☒ 丕 名 題 姓 字
Vãi thấy vậy danh đề tính tự
☒ ☒ 群 ☒ 在 庵 ☒
340. Kiều hãy còn ở tại am thanh
☒ ☒ ☒ 重 姓 重 名
Hay là người trùng tánh trùng danh
☒ ☒ 丕 ☒ 唎 ☒ 妬
Vãi thấy vậy buông lời hỏi đó
翁 員 外 ☒ 重 ☒ 唎 ☒
Ông Viên ngoại vợ chồng nghe lời nói
倍 咀 ☒ 吝 ☒ 尼 姑
Vội vã mừng lần hỏi ni cô
☒ ☒ ☒ ☒ 漢 ☒ 湖
345. Từ chia tay kẻ Hán người Hồ
☒ ☒ ☒ ☒ 南 ☒ 北
Mấy năm chầy mẹ nam con bắc
☒ ☒ ☒ ☒ ☒ ☒ ☒
Vãi nghe nói tuôn rơi nước mắt
☒ 身 ☒ 流 落 閉 ☒
Thương thân người lưu lạc bấy lâu
悶 悲 儲 朱 ☒ ☒ 饒
Muốn bây chừ cho gặp mặt nhau
☒ 窮 ☒ 庵 云 典 妬
350. Theo cùng vãi am vân đến đó
☒ ☒ 典 覺 緣 ☒ ☒ ☒
Đi vừa đến Giác Duyên kêu mở ngỏ
合 ☒ ☒ ☒ ☒ ☒ ☒
Họp mặt rồi mừng rỡ mẹ cha
格 ☒ ☒ ☒ ☒ 山 河
Cách mấy năm muôn dặm sơn hà
☒ ☒ 遣 散 ☒ 吏 合
Lẽ trời khiến tan rồi lại hợp

妬 金 仲 ☒ ☒ 義 糸
355. Đó Kim Trọng là người nghĩa cũ
王 光 低 骨 肉 同 胞
Vương Quan[29] đây cốt nhục đồng bào
☒ ☒ 妬 ☒ ☒ ☒ ☒
Em dâu đó vốn là người ấy
☒ ☒ ☒ 朱 ☒ 涓 丕
Kiều lâu ngày cho nên quên vậy
☒ ☒ 詳 ☒ ☒ 占 包
Mặt nhìn tường dường thể chiêm bao
☒ ☒ ☒ 鄧 ☒ 計 牢
360. Mười lăm năm đặng xiết kể sao
身 ☒ ☒ 想 寄 身 朱 坦 客
Thân mình đã tưởng ký thân cho đất khách
☒ 貝 ☒ ☒ ☒ 辨 白
Cha với mẹ nghe con biện bạch
別 澄 ☒ 坤 ☒ ☒ ☒
Biết chừng nào khôn xiết lòng thương
恩 妬 ☒ 天 久 地 長
Ơn đó nhờ thiên cửu địa trường
義 師 長 ☒ 生 改 死
365. Nghĩa sư trưởng hoàn sinh cải tử
☒ ☒ 者 謝 恩 尼 庵 寺
Rồi từ giã tạ ơn nơi am tự
合 壹 團 ☒ 直 去 浙 江
Hợp nhất đoàn chân trực khứ Triết Giang
☒ ☒ ☒ ☒ 練 ☒ 安
Tấm lòng Kiều bịn rịn chưa an
☒ ☒ 瀝 塵 緣 ☒ ☒ 俗
Đã tẩy sạch trần duyên mà lánh tục
☒ 菹 ☒ ☒ 甘 ☒ ☒
370. Dĩa dưa muối đành cam một lúc
☒ 修 持 朱 ☒ ☒ 是 非
Quyết tu trì cho hết tiếng thị phi
☒ 身 昆 群 固 ☒ 之
Ngẫm thân con còn có ra chi
想 ☒ ☒ 身 尼 ☒ ☒
Tưởng đã gởi thân nơi cây cỏ
☒ 分 唎 ☒ ☒ ☒ 朱 ☒
Con phân lời mẹ cha nghe cho tỏ
金 泊 情 義 怒 辰 牢
375. Kim bạc tình nghĩa nọ thời sao
☒ ☒ 芒 唎 ☒ ☒ ☒
Vãi mở mang lời hỏi ngọt ngào

□ 付 底 事 由 課 □
Trời phó để sự do thuở trước
□ 卒 福 □ 群 厚 福
Người tốt phúc nên còn hậu phúc
妥 緣 群 吹 遣 □ 饒
Nỗi duyên còn xui khiến gặp nhau
語 □ 台 支 格 □ 閉 □
380. Ngỡ ngàng[30] thay chia cách rồi bấy lâu
□ 會 合 事 由 前 定
Nay hội hợp sự do tiền định
□ 唎 □ □ □ □ 練
Nghe lời vãi, Kiều đành bịn rịn
森 合 尼 罷 在 天 机
Sum họp này bởi tại thiên cơ
□ 頭 □ 謝 準 書
Cúi đầu từ tạ chốn thư
者 □ 佛 衛 □ □ □
385. Giã cửa Phật về theo cha mẹ
□ □ 拜 別 阻 階
Chắp tay bái biệt trở hài
謝 師 長 南 無 阿 □ 陀 佛
Tạ sư trưởng Nam Mô A Di Đà Phật
車 窮 馭 □ □ 質 坦
Xe cùng ngựa rần rần chật đất
道 軍 兵 量 量 吃 □
Đạo quân binh dợn dợn ngất trời
浙 江 城 □ □ 細 尼
390. Triết Giang thành phút đã tới nơi
娘 □ □ 分 唎 欣 寔
Nàng Kiều đã phân lời hơn thiệt
□ 阻 □ 課 □ 金 編 別
Trêu trở khó thuở chàng Kim biền biệt
□ □ 饒 森 合 欣 歡
Nay gặp nhau sum họp hân hoan
□ 瓊 □ □ 酌 嗔 □
Chén quỳnh tương tay chước xin mời
緣 □ 替 濫 緣 □
395. Duyên em thế làm duyên chị
□ 交 歡 絲 綾 □ 遣
Mối giao hoan tơ giăng trời khiến
□ 緣 □ □ □
Đành duyên chị gửi em
丕 辰 身 分 □ 甘
Vậy thời thân phận đã cam
群 芒 □ 培 塵 支 □
Còn mang tiếng bụi trần chi nữa

□ □ 辱 買 □ 坤 □
400. Tiếng nhơ nhuốc mấy sông khôn rửa
□ □ □ □ □ 待 藤
Mười lăm năm ong bướm đãi đằng
□ 咧 愿 □ 固 □ □
Xưa lời nguyền chứng có tay trăng
□ □ 誓 □ □ □ □
Nay lỗi thề thấy nhau mà thẹn
金 浪 □ 固 □ 誓 □ □
Kim rằng: Trước có non thề núi hẹn
□ 家 庭 臨 □ 奈 牢
405. Lúc gia đình lâm biến nài sao
□ 干 平 地 波 桃
Gặp cơn bình địa ba đào
□ 貞 朱 爰 牢 □ □ 孝
Chữ trinh cho vẹn sao tròn chữ hiếu
爲 喪 注 沛 衛 □ 料
Vì tang chú phải về lo liệu
恩 情 □ 群 □ 吏 低
Ân tình xưa còn mắc lại đây
□ 之 浪 □ 禍 □ □
410. Huống chi rằng đổi vạ tai bay
半 □ 贖 □ □ □ 拱 沛
Bán mình chuộc đổi cha ấy cũng phải
□ 庄 奈 千 山 萬 海
Lòng chẳng nài thiên sơn vạn hải
閉 □ 愿 底 冷 拭 金
Bấy lâu nguyền đáy lạnh dắt kim
汝 咧 □ 鐫 □ □ □
Nhớ lời xưa vàng đá mà tìm
□ 固 想 花 散 支 □
415. Nào có tưởng hoa tàn chi nữa
鄧 店 □ □ □ 漠
Đặng đêm trăng thanh gió mát
紊 □ □ 詩 韻 排 句
Vặn tiếng đàn thơ vận vài câu
矯 閉 □ □ □ 英 愁
Kẻo bấy lâu em thảm anh sầu
□ 森 合 □ □ 富 貴
Nay sum họp hiển vinh phú quý
□ 云 咧 買 □ 念 終 始
420. Kiều vâng lời mới trọn niềm chung thủy
紊 □ □ 朱 歡 喜 事 緣
Vặn tiếng đàn cho hoan hỉ sự duyên
仲 □ 戈 □ □ 憂 煩
Trọng nghe qua hết nỗi ưu phiền

斷 ☒ ☒ ☒ 錢 ☒ 沚
Đoạn trường đã sông Tiền rửa sạch
窮 饒 ☒ ☒ 瓊 辨 白
Cùng nhau nữa chén quỳnh biện bạch
☒ ☒ ☒ ☒ 我 ☒ 商
425. Mười lăm năm hai ngả sâm thương
☒ 嗔 ☒ 唎 欣 寔 庄 虎 ☒
Kiều xin chắp lời hơn thiệt chẳng hổ ngươi
塵 逅 ☒ 牢 幅 ☒ 釵 兜 監 預 ☒
Trần cấu mà sao bức khăn thoa đâu dám dự vào
☒ 芒 ☒ ☒ ☒ 朱 詳 ☒
Mà mang mắt nhìn theo cho tường tận
合 伴 些 徒 ☒ 分 陳
Hợp bạn ta trò chuyện phân trần
押 西 ☒ ☒ ☒ ☒ 東
430. Áp tây đoài trời đã hừng đông
☒ 踈 浪 義 代 恩 ☒
Kiều thưa rằng nghĩa đợi ơn trông
呈 ☒ ☒ 窮 ☒ 鄧 ☒
Trình cha mẹ cùng chàng đặng tỏ
庵 云 寺 朱 昆 ☒ 妬
Am vân tự cho con lên đó
厚 泊 情 朱 妥 ☒ 低
Hậu bạc tình cho thỏa lòng đây
沛 ☒ 碎 ☒ 局 森 圍
435. Phải theo tôi một cuộc sum vầy
☒ 恩 妬 義 ☒ 菹 ☒
Đền ơn đó nghĩa người dưa muối
☒ 丕 ☒ 昆 添 ☒
Nếu vậy lòng con thêm tủi
☒ 恩 ☒ 寬 快 閉 ☒
Chịu ơn dày khoan khoái bấy lâu
典 ☒ ☒ 娘 買 ☒ 頭
Đến cửa thiền nàng mới cúi đầu
庵 云 妬 ☒ 兜 庄 ☒
440. Am vân đó thầy đâu chẳng thấy
☒ 所 愿 ☒ 培 義 ☒
Lòng sở nguyện đền bồi nghĩa ấy
☒ 熾 林 蒙 ☒ 恩 ☒
Dạ chí lăm mong báo ơn sâu
覺 緣 師 長 ☒ ☒ 兜
Giác Duyên sư trưởng hỡi đi đâu
補 ☒ 吏 ☒ 鐊 花 ☒
Bỏ chùa lại cỏ vàng hoa héo
☒ ☒ 秩 坤 方 尋 ☒
445. Người đi mất khôn phương tìm nẻo

別 ☒ 牢 ☒ 鄧 恩 尼
Biết làm sao trả đặng ơn này
☒ 堆 欺 ☒ ☒ ☒ ☒
Nhớ đôi khi chén gạo đĩa dưa
包 饒 ☒ ☒ 閉 饒 ☒ 愁
Bao nhiêu lúc thảm bấy nhiêu kêu sầu
包 儲 朱 ☒ ☒ 鄧 柴
Bao chừ cho gặp thấy đặng thầy
恩 ☒ ☒ 義 ☒ ☒
450. Ơn chưa trả nghĩa chưa đền
☒ 典 娘 乾 傳
Nhớ đến nàng càng truyền
庄 戈 ☒ ☒ 遣 紅 顏 臨 ☒ 業 障
Chẳng qua là: Trời khiến hồng nhan lâm vào nghiệp chướng
☒ 孝 子 天 高 地 俯 仰
Lòng hiếu tử thiên cao địa phủ ngưỡng
半 ☒ 尼 贖 罪 朱 父 親
Bán mình này chuộc tội cho phụ thân
☒ ☒ ☒ 討 沖 塵
455. Hai mươi bốn thảo trong trần
娘 ☒ 鄧 ☒ 身 ☒ 孝
Nàng Kiều đặng một thân báo hiếu
☒ 埃 ☒ ☒ 鄧
Thương ai chưa gặp đặng
☒ ☒ 詩 ☒ 改 ☒ ☒ 堆 勾
Lòng làm thơ mà gửi trong ba đôi câu
義 膠 山 代 客 江 湖
Nghĩa keo sơn đợi khách giang hồ
底 緣 奇 遇 ☒ ☒ 風 ☒
460. Để duyên kỳ ngộ gặp người phong thể
州 陳 ☒ 良 緣 由 ☒ 定
Châu Trần hay lương duyên do trời định
吏 固 勾 佳 偶 看 天 成
462. Lại có câu giai ngẫu khán thiên thành.

T V Q - H N C

CHÚ THÍCH

(1) Phú (賦 nghĩa đen là bày tỏ, mô tả) là một thể văn có vần dùng để tả cảnh vật, phong tục hoặc tính tình. Theo cách làm, phú được chia làm hai loại: *phú cổ thể* và *phú Đường luật*. *Phú cổ thể* là thể phú có trước đời nhà Đường, có vần mà không có đối, hoặc như một bài ca thật dài, hoặc như một bài văn xuôi có vần, thường gọi là *phú lưu thủy*. (Xem: Dương Quảng Hàm (1968), *Việt Nam văn học sử yếu*, Trung tâm Học liệu xuất bản, tr. 142).

(2) Thế Anh, "Một bài phú về Truyện Kiều", tạp chí *Hán Nôm*, số 1 (98), 2010, tr. 80-83.

(3) *Túy Kiều phú*, Soạn giả Nguyễn Kim Khuê, nhà buôn Thuận Hòa xuất bản, 54 đường Tháp Mười, Sài Gòn-Chợ Lớn, 1955.

(4) *Ni:* Từ địa phương, nghĩa là *này*.

(5) *Đáng*: Chữ này là phát âm theo ngữ âm địa phương Quảng Nam, mượn chữ 旦 (*đán*) để ghi âm Nôm là *đáng*, trong khi để ghi âm "đáng", người ta thường dùng các chữ Hán 當 (*đáng*), 檔 (*đáng*).

(6) *Khổng môn*: Cửa Khổng, chỉ trường học Nho gia.
(7) Nguyên văn của chữ này còn có bộ "khẩu" (口) bên trái, chúng tôi đọc là âm "thắc", với ý nghĩa là thắc mắc.
(8) Nguyên văn chữ Nôm trong câu này viết chữ "nhưng" (仍), chữ này có thể đọc thành các âm "dưng", "những"..., ở đây chúng tôi đọc thành âm "dưng", với nghĩa là người dưng, người xa lạ. (*Truyện Kiều: Vân rằng: Chị cũng nực cười, Khéo dư nước mắt khóc người đời xưa*).
(9) *Khác*: Chữ này đọc theo ngữ âm địa phương Quảng Nam, lẽ ra phải viết chữ "恪" để biểu thị âm "khác", nhưng ở đây lại viết chữ "渴" (khát), điều này thể hiện các âm cuối *t - c* lẫn lộn trong ngữ âm địa phương.
(10) *Ngát*: ngữ âm địa phương, mượn chữ "⿰" (ngạc) để ghi âm "ngát".
(11) *Kháng lệ:* Vợ chồng, đôi lứa.
(12) *Hai chữ* "彬 寬 " có thể đọc thành *bâng khuâng*, tỏ ý trong lòng nàng Kiều thấy bâng khuâng, nhớ nhung.
(13) *Hổ*: Xấu hổ, thẹn thùng.
(14) Đúng ra là chữ 强 hoặc chữ ⿰ , đây do sự lẫn lộn phụ âm cuối *n - ng* trong ngữ âm địa phương.
(15) *Lươn*: Chữ này nguyên bản chữ Nôm viết chữ "良" (lương) và bộ "⿰" (trùng) bên trái, chúng tôi vẫn đọc âm *lươn*, theo ngữ âm Quảng Nam.
(16) *Mắc*: Ngữ âm địa phương. Mượn âm *mắt* để biểu thị âm *mắc*.
(17) *Rưới*: Ngữ âm địa phương, nghĩa là tưới, rảy, vẩy nước vào vật gì.
(18) Mượn chữ 北 (bắc) để đọc âm *bắt* theo ngữ âm địa phương.
(19) Trong nguyên văn *Truyện Kiều* ghi là "Thiên quan chủng tể có bài treo lên", nhưng trong bài phú này lại viết chữ "bia Trủng Tể". Theo chúng tôi phải là "biển Chủng Tể" mới đúng.
(20) *Bước vô*: Bước vào.
(21) *Biểu*: Tức "bảo", nghĩa là nói với người khác, răn dạy hoặc sai khiến.
(22) *Tếch*: Bỏ đi, chuồn đi.
(23) *E*: Không yên lòng vì nghĩ rằng có thể có điều ít nhiều không hay, không tốt nào đó xảy ra.
(24) Chữ 泡, theo chúng tôi có lẽ bản *Phú Truyện Kiều* chép nhầm chữ ⿰, đọc là âm "ao". Phụ chú của BBT: Câu này nếu đổi thành "E lửa thành *vạ tới cá ao*" thì hợp hơn.
(25) *Ná:* Nỏ.
(26) *Chừ:* Giờ, bây giờ.
(27) *Chừ giả*: Bây chừ, bây giờ.
(28) Phát âm theo ngữ âm địa phương.
(29) *Quan*: Lẽ ra phải dùng chữ 觀 (quan). Tác giả phát âm theo phương ngữ Quảng Nam nên sử dụng chữ *quang* (光) để ghi âm *quan*.
(30) Mượn chữ *ngàn* (⿰) để ghi âm *ngàng*, phát âm theo ngữ âm địa phương *n - ng*.

TÓM TẮT

Bài viết giới thiệu toàn văn bản *Phú Truyện Kiều* bằng chữ Nôm do các tác giả sưu tầm được tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Về nội dung, tác phẩm này tóm lược cuộc đời bi thương của nàng Kiều qua 462 câu, đa phần là câu 7 chữ, gieo vần theo lối liên vận. Nội dung của bản *Phú Truyện Kiều* này có nhiều khác biệt so với các bản phú *Truyện Kiều* đã được phát hiện và công bố trước nay. Đây là một tư liệu quý, vừa góp phần vào việc tìm hiểu con đường truyền bá *Truyện Kiều* trong dân gian, vừa giúp cho việc nghiên cứu chữ Nôm và phương ngữ Quảng Nam.

ABSTRACT

INTRODUCING THE TEXT OF THE *ODE TO THE TALE OF KIEU* COLLECTED IN ĐẠI LỘC DISTRICT, QUẢNG NAM PROVINCE

The article introduces the full text of the *Ode to the Tale of Kieu* collected in Đại Lộc District, Quảng Nam Province by the authors. This work, composed of 462 verses, summarizes the tragic life of Kieu, most of which are seven word lines, and the rhyme scheme for the stanzas is alternate pairs of even and uneven tones. The content of this *Ode to the Tale of Kieu* is quite different from other *Ode to the Tale of Kieu texts* previously discovered and publicized. This is a precious document contributing to the understanding of the way to spread *"the Tale of Kieu"* among the folk and helping to the study of *chữ Nôm* script and Quảng Nam dialect.